

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (Hiệp định EVFTA) của Ủy ban Dân tộc

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 13/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Nghị quyết số 102/2020/QH14 của Quốc hội phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh Châu Âu (Hiệp định EVFTA);

Căn cứ Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam và Liên minh Châu Âu (Hiệp định EVFTA);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (Hiệp định EVFTA) của Ủy ban Dân tộc.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Vụ trưởng, thủ trưởng các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận: ✓

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm (để b/c);
- Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm;
- Bộ Công Thương (để p/h);
- Công Thông tin điện tử UBNDT;
- Lưu: VT, HTQT.

3

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**



Y Thông

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA) của Ủy ban Dân tộc

(Kèm theo Quyết định số 563/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 102/2020/QH14 của Quốc hội phê chuẩn Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (Hiệp định EVFTA);

- Quyết định số 1201/QĐ-TTg ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Liên minh châu Âu (EVFTA);

- Công văn số 6548/VPCP-QHQT ngày 10 tháng 8 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ về Phụ lục kèm theo Quyết định số 1201/QĐ-TTg phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định EVFTA của Chính phủ.

II. MỤC TIÊU, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, LỘ TRÌNH THỰC HIỆN, NGUỒN KINH PHÍ

1. Mục tiêu:

- Thể hiện quyết tâm và trách nhiệm của Ủy ban Dân tộc trong việc triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ nhằm triển khai có hiệu quả Hiệp định EVFTA.

- Đảm bảo phát triển bền vững, bảo vệ môi trường vùng DTTS&MN trong việc triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Đối tượng:

- Đồng bào DTTS/vùng DTTS&MN.

- Cơ quan thực hiện công tác dân tộc cấp Trung ương và địa phương, hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp dân tộc thiểu số;

- Công chức, viên chức thực hiện công tác dân tộc tại các địa phương.

- Doanh nghiệp dân tộc thiểu số; doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn vùng DTTS&MN.

3. Phạm vi:

Tất cả các hoạt động của Kế hoạch này sẽ tập trung triển khai thực hiện tại địa bàn vùng DTTS&MN trên cả nước.

4. Thời gian thực hiện:

Từ năm 2020-2025

5. Nguồn kinh phí:

- + Ngân sách Nhà nước;
- + Nguồn tài trợ từ các đối tác nước ngoài;
- + Nguồn kinh phí huy động, vận động tài trợ khác.

III. NHIỆM VỤ CHÍNH

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về EVFTA và thị trường của các nước EU:

a) Tăng cường phổ biến về EVFTA cho vùng DTTS & MN; cơ quan làm công tác dân tộc cấp các cấp; cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân tộc; hiệp hội ngành nghề, hợp tác xã, cộng đồng doanh nghiệp dân tộc thiểu số thông qua các lớp tập huấn, hội thảo, các phương tiện truyền thông, trang thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc, các ấn phẩm báo chí nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về nội dung cam kết cũng như các công việc cần triển khai thực hiện hiệu quả EVFTA tại vùng DTTS&MN.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Tuyên truyền; Vụ Hợp tác Quốc tế, Trung tâm thông tin, Báo Dân tộc và phát triển, Tạp chí dân tộc, và các đơn vị khác khi có yêu cầu của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc.

- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: Hàng năm.

b) Thiết lập đầu mối thông tin về EVFTA tại Ủy ban Dân tộc để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định; thông tin các chương trình xúc tiến thương mại - đầu tư tại các nước EU để cung cấp cho các hiệp hội ngành nghề, cộng đồng doanh nghiệp tại vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Thu hút, tranh thủ nguồn lực quốc tế hỗ trợ triển khai Hiệp định EVFTA tại vùng DTTS&MN.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Hợp tác Quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: năm 2020.

c) Công tác xây dựng pháp luật, thể chế

Rà soát pháp luật trong quá trình thực thi Hiệp định và báo cáo Chính phủ nếu có đề xuất sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật khác để phù hợp với yêu cầu của Hiệp định;

- Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: từ năm 2020-2025.

d) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật;

- Đơn vị thực hiện: Vụ Pháp chế, Vụ Chính sách Dân tộc.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: từ năm 2020-2025.

e) Nâng cao hiệu quả thúc đẩy sản xuất, năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực vùng DTTS&MN.

Lồng ghép các nội dung nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao liên quan đến EVFTA vào Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS&MN, chú trọng: (1) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh dựa trên các giá trị truyền thống cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, nông dân, phù hợp với cam kết quốc tế đồng thời chuẩn bị những giải pháp hỗ trợ, ứng phó với các tác động lớn, trực tiếp từ việc thực hiện Hiệp định; (2) Hỗ trợ doanh nghiệp DTTS tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu; (3) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động vùng DTTS&MN; (4) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng tại vùng DTTS&MN; (5) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao vùng DTTS&MN.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Chính sách Dân tộc, Vụ Hợp tác Quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: từ năm 2020-2025.

2. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp, cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm...

- Đơn vị thực hiện: Vụ Chính sách Dân tộc.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: từ năm 2020-2025.

b) Đánh giá những tác động của EVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả EVFTA tại vùng DTTS&MN.

- Đơn vị thực hiện: Vụ Chính sách Dân tộc, Vụ Hợp tác Quốc tế.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: từ năm 2020-2025.

c) Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học vùng DTTS&MN.

- Đơn vị thực hiện: Thanh tra Ủy ban.
- Đơn vị phối hợp: Các vụ, đơn vị liên quan.
- Thời gian: từ năm 2020-2025.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các vụ, đơn vị trong Ủy ban được phân công tại Mục III của kế hoạch này chủ động nghiên cứu, xây dựng kế hoạch lồng ghép thực hiện các hoạt động được giao vào kế hoạch công tác chung của vụ, đơn vị và định kỳ (trước ngày 15 tháng 11 hàng năm) báo cáo về Vụ Hợp tác quốc tế để tổng hợp.

2. Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị chịu trách nhiệm tổng hợp, định kỳ báo cáo Bộ Công thương theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch Tài chính bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước để các Vụ, đơn vị liên quan chủ động triển khai hoạt động theo phân công tại Mục III, định kỳ báo cáo về Vụ Hợp tác quốc tế để tổng hợp.

ỦY BAN DÂN TỘC